TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2020/HS-PT
Ngày 07-01-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ.

Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng -Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2019/TLPT-HS ngày 12-12-2019 đối với bị cáo Lê Hãi C (C) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HSST, ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Hãi C** (Tên gọi khác: C), sinh năm: 1991, tại V, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm T, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C (c) và bà Đặng Thị T (s); Có vợ là Thạch Thị Đ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13-8-2019 và tạm giam đến nay; (Bị cáo có mặt).

- *Những người dưới đây không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông (bà): Trần Văn C,Thạch Thị Đ, Đặng Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 13-8-2019, Công an phường K, thị xã V phối hợp với Công an thị xã V tiến hành bắt quả tang Lê Hãi C (C) đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của C thuộc khóm T, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Vật chứng thu tại túi quần Jean bên phải đang mặc trên người gồm có: 01 bịch nylon

bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được hàn kín, nghi là ma túy và tiền VNĐ là 2.100.000đ. Số ma túy thu giữ nêu trên bị cáo Lê Hãi C khai rằng đã mua lại của một người thanh niên tên Dũng không rõ lai lịch và địa chỉ, vào ngày 12-8-2019 với giá 3.000.000 đồng về cất giấu trong nhà mục đích là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 90/GĐMT-PC09 ngày 17-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong (thu giữ của Lê Hãi C lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 8,1064 gam, là Methamphetamine.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HSST, ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Hãi C (Cà Na) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Hãi C (Cà Na) 05 (Năm) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 13/8/2019;

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 08-11-2019, bị cáo Lê Hãi C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hãi C lập và được Cơ quan thi hành án hình sự- Công an thị xã V xác nhận vào ngày 08-11-2019. Xét đơn kháng cáo của bị cáo là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận, vào ngày 12-8-2019, bị cáo Lê Hãi C mua ma túy của người khác về cất giấu trong nhà để sử dụng; đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 13-8-2019 thì bị

lực lượng Công an thị xã V bắt quả tang và thu giữ trên người bị cáo 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng; qua kết quả giám định đã xác định được tinh thể màu trắng thu giữ trên người của bị cáo là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 8,1064 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với các biên bản như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có bà ngoại là mẹ Việt Nam anh hùng, 03 người cậu là liệt sĩ và ông ngoại là người có công trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét mức án 05 năm tù mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đối với các lý do xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như: bị cáo không tiền án, tiền sự; gia đình có công cách mạng; bị cáo ăn năn hối cải, đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét và áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Về lý do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, vợ bệnh, nhưng đây chỉ là lời trình bày của bị cáo, không có xác nhận của chính quyền địa phương, trong khi đó vợ bị cáo sinh năm 1996 vẫn còn trong độ tuổi lao động và là người trực tiếp đang nuôi dưỡng con của bị cáo nên lý do xin giảm nhẹ hình phạt này Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo. Do tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Hãi C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[5]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hãi C (C). Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2019/HSST, ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Hãi C (C) 05 (Năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 13-8-2019.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Lê Hãi C (C) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND thị xã V (02);
- VKSND thị xã V (01);
- CQĐT - Công an thị xã V (01);
- CQTHAHS-Công an V (01);
- Chi cục THADS thị xã V (01);
- Bị cáo (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hữu